

Nội dung bài viết

1. [Bộ 29 trắc nghiệm Sử Bài 2 lớp 10: Xã hội nguyên thủy](#)
2. [Đáp án bộ 29 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 10 Bài 2: Xã hội nguyên thủy](#)

Mời các em học sinh tham khảo ngay nội dung hướng dẫn giải **câu hỏi trắc nghiệm Lịch sử 10 Bài 2: Xã hội nguyên thủy** có đáp án chi tiết, dễ hiểu nhất dưới đây sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học sắp tới nhé.

Bộ 29 trắc nghiệm Sử Bài 2 lớp 10: Xã hội nguyên thủy

Câu 1: Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người được gọi là

- A. Làng bản.
- . Công xã.
- C. Thị tộc.
- D. Bộ lạc.

Câu 2: Thị tộc được hình thành

- A. Từ khi Người tối cổ xuất hiện.
- B. Từ khi Người tinh khôn xuất hiện.
- C. Từ chặng đường đầu với sự tồn tại của một loài vượn cổ.
- D. Từ khi giai cấp và nhà nước ra đời.

Câu 3: Thị tộc thời nguyên thủy là

- A. Nhóm người cùng chung dòng máu, gồm hai,ba thế hệ, xuất hiện ở giai đoạn Người tinh khôn.
- B. Nhóm người từ thời nguyên thủy sống cạnh nhau, có nguồn gốc tổ tiên xa xôi.

- C. Nhóm người cùng nhau sinh sống trên một vùng đất từ thời nguyên thủy.
- D. Nhóm người hợp tác lao động, xuất hiện từ thời nguyên thủy.

Câu 4: Ý không phản ánh đúng khái niệm bộ lạc là

- A. Gồm nhiều thị tộc sống gần nhau hợp thành.
- B. Có họ hàng và nguồn gốc tổ tiên xa xôi.
- C. Có quan hệ gắn bó với nhau.
- D. Các bộ lạc khác nhau thường có màu da khác nhau.

Câu 5: Công việc thường xuyên và hàng đầu của thị tộc là

- A. Tìm kiếm thức ăn để nuôi sống thị tộc.
- B. Sáng tạo ra công cụ lao động để nâng cao năng suất lao động.
- C. Di chuyển chỗ ở đến những địa điểm có sẵn nguồn thức ăn và nguồn nước.
- D. Đương đầu với thiên nhiên và sự tấn công của các thị tộc khác để sinh tồn.

Câu 6: Những người sống trong thị tộc được phân chia khẩu phần như thế nào?

- A. Chia đều.
- B. Chia theo năng suất lao động.
- C. Chia theo địa vị.
- D. Chia theo tuổi tác.

Câu 7: Lý do chính khiến người nguyên thủy phải hợp tác lao động với nhau là

- A. Quan hệ huyết thống đã gắn bó các thành viên trong cuộc sống thường ngày cũng như trong lao động.
- B. Yêu cầu công việc và trình độ lao động.
- C. Đời sống còn thấp kém nên phải “chung lưng đấu cật” để kiếm sống.
- D. Tất cả mọi người đều được hưởng thụ bằng nhau

Câu 8. Trong xã hội nguyên thủy, sự bình đẳng được coi là “nguyên tắc vàng” vì

- A. Mọi người sống trong cộng đồng
- B. Phải dựa vào nhau vì tình trạng đời sống còn quá thấp.
- C. Là cách duy nhất để duy trì cuộc sống.
- D. Đó là quy định của các thị tộc.

Câu 9. Ý nào không mô tả đúng tính cộng đồng của thị tộc thời nguyên thủy?

- A. Hợp tác lao động, ăn chung, làm chung.
- B. Mọi của cải đều là của chung.
- C. Công bằng, bình đẳng.
- D. Sinh sống theo bầy đàn.

Đáp án: **D**

Câu 10. Một loại hình công cụ mới được phát minh khi con người bước vào giai đoạn thị tộc là

- A. Rìu đá ghè đẽo.
- B. Rìu đá mài lưỡi.
- C. Công cụ bằng xương, sừng.
- D. Công cụ bằng đồng.

Câu 11. Loại công cụ này xuất hiện sớm nhất bằng cách nay khoảng

- A. 8000 năm
- B. 5500 năm
- C. 4000 năm
- D. 3000 năm

Câu 12. Cư dân biết sử dụng công cụ này sớm nhất là ở

- A. Ấn Độ.
- B. Lương Hà.
- C. Tây Á và Ai Cập.
- D. Trung Quốc

Câu 13. Công cụ bằng sắt xuất hiện vào khoảng thời gian nào?

- A. 5500 năm trước.
- B. 4000 năm trước.
- C. 3000 năm trước.
- D. 2000 năm trước.

Câu 14. Sử dụng đồ sắt sớm nhất là cư dân ở

- A. Tây Á, Nam Âu.
- B. Ai Cập.
- C. Trung Quốc.
- D. Hi Lạp.

Câu 15. Loại công cụ mà khi xuất hiện được đánh giá không có gì so sánh được là

- A. Cung tên
- B. Công cụ xương, sừng.
- C. Công cụ bằng đồng.
- D. Công cụ bằng sắt.

Câu 16. Ý nghĩa lớn nhất của việc phát minh ra công cụ kim khí là gì?

- A. Con người có thể khai phá những vùng đất mới.
- B. Năng suất lao động vượt xa thời kì đồ đá.

C. Tạo ra một lượng sản phẩm thừa thường xuyên.

D. Luyện kim trở thành ngành quan trọng nhất.

Câu 17. Việc xuất hiện công cụ bằng kim loại đã có tác động ra sao đối với xã hội nguyên thủy?

A. Làm xuất hiện tư hữu.

B. Gia đình phụ hệ thay thế cho thị tộc mẫu hệ.

C. Xã hội phân chia thành giai cấp.

D. Làm cho xã hội có sự phân hóa giàu – nghèo.

Câu 18. Tư hữu xuất hiện là do

A. Cửa cải làm ra quá nhiều, không thể dùng hết.

B. Sản xuất phát triển, một số gia đình phụ hệ ngày càng tích lũy được của riêng.

C. Một số người lợi dụng chức phận chiếm một phần sản phẩm xã hội làm của riêng.

D. Ở một số vùng, do điều kiện tự nhiên thuận lợi giúp con người tạo ra lượng sản phẩm thừa thường xuyên nhiều hơn.

Câu 19. Ý nào không phải là hệ quả của việc phát minh ra công cụ sản xuất bằng kim loại?

A. Tư hữu xuất hiện.

B. Quan hệ cộng đồng bị phá vỡ, xuất hiện kẻ giàu – người nghèo.

C. Gia đình phụ hệ thay thế cho gia đình mẫu hệ.

D. Con cái lấy theo họ cha.

Câu 20. Ý nào không phản ánh đúng sự thay đổi trong xã hội nguyên thủy khi tư hữu xuất hiện?

A. Quan hệ cộng đồng bị phá vỡ.

- B. Gia đình phụ hệ xuất hiện thay thế cho gia đình mẫu hệ.
- C. Xã hội phân hóa kẻ giàu – người nghèo.
- D. Xã hội phân chia thành 2 giai cấp: thống trị và bị trị.

Câu 21. Nguyên nhân chính dẫn đến sự rạn vỡ của xã hội thị tộc, bộ lạc là

- A. Trong xã hội bắt đầu có sự phân công chức phận khác nhau giữa các thành viên.
- B. Do cải tiến kĩ thuật và sự chuyên môn hóa trong sản xuất thường xuyên có của cải thừa.
- C. Một số người lợi dụng chức phận để chiếm đoạt một phần sản phẩm xã hội đưa đến sự xuất hiện tư hữu, làm cho quan hệ cộng đồng bắt đầu bị phá vỡ.
- D. Khả năng lao động của các gia đình khác nhau đã thúc đẩy sự phân hóa trong xã hội.

Câu 22. Ý nào không phản ánh đúng ý nghĩa của việc phát minh ra công cụ bằng kim loại, đặc biệt là công cụ bằng sắt?

- A. Dẫn đến sự hình thành các quốc gia mới.
- B. Đây thực sự là cuộc cách mạng trong sản xuất.
- C. Lần đầu tiên trong lịch sử con người đã làm ra một lượng sản phẩm thừa.
- D. Góp phần làm rạn vỡ quan hệ xã hội thị tộc, bộ lạc, loài người đứng trước ngưỡng cửa của xã hội có giai cấp đầu tiên.

Câu 23. Hãy kết nối mốc thời gian ở cột bên trái với nội dung ở cột bên phải cho phù hợp

- 1. 4 triệu năm trước đây. A) Xuất hiện đồng đỏ
- 2. 4 vạn năm trước đây. B) Xuất hiện đồng thau
- 3. 1 vạn năm trước đây. C) Xuất hiện đồ sắt
- 4. 5500 năm trước đây. D) Chế tạo cung tên

5. 4000 năm trước đây. E) Kỹ thuật mài, khoan, cưa, cắt đá

6. 3000 năm trước đây. H) Đồ đá ghè đẽo thô sơ.

A. 1 – a, 2 – b, 3 – c, 4 – d, 5 – e, 6 – h.

B. 1 – h, 2 – e, 3 – d, 4 – b, 5 – a, 6 – c.

C. 1 – h, 2 – e, 3 – d, 4 – a, 5 – b, 6 – c.

D. 1 – d, 2 – h, 3 – e, 4 – a, 5 – b, 6 – c.

Câu 24. Hãy sắp xếp các dữ liệu sau theo trình tự thời gian xuất hiện:

1. Đồ đá ghè đẽo thô sơ; 2. Đồ đồng thau; 3. Kỹ thuật mài, khoan, cưa, cắt đá; 4. Chế tạo cung tên; 5. Đồng đỏ; 6. Đồ sắt.

A. 1, 2, 3, 4, 5, 6.

B. 1, 3, 5, 6, 4, 2.

C. 1, 3, 5, 4, 2, 6.

D. 1, 3, 4, 5, 2, 6.

Câu 25: Khi tư hữu xuất hiện đã dẫn tới sự thay đổi trong xã hội như thế nào?

A. Xã hội phân chia kẻ giàu, người nghèo dẫn đến phân chia thành giai cấp

B. Của cải dư thừa dẫn đến khủng hoảng thừa

C. Những người giàu có, phung phí tài sản.

D. Tất cả các sự thay đổi trên.

Câu 26: Trong quá trình phát triển chung của lịch sử nhân loại, cư dân ở đâu sử dụng công cụ bằng đồng thau sớm nhất?

A. Trung Quốc, Việt Nam.

B. Tây Á, Ai Cập.

C. In-đô-nê-xi-a, Đông Phi.

D. Tất cả các vùng trên.

Câu 27: Khoảng 3000 năm trước đây khi con người sử dụng công cụ bằng sắt đã dẫn đến hệ quả kinh tế là:

- A. thêm nhiều ngành nghề mới.
- B. khai thác thêm đất đai trồng trọt
- C. năng suất lao động tăng lên.
- D. xã hội phân chia giai cấp

Câu 28: Khoảng 3.000 năm trước đây, cư dân nước nào là những người đầu tiên biết đúc và dùng đồ sắt?

- A. Trung Quốc.
- B. Việt Nam.
- C. In-đô-nê-xi-a.
- D. Tây Á và Nam châu Âu.

Câu 29: Kết quả nào dưới đây được đánh giá là kết quả lớn nhất của việc sử dụng công cụ bằng kim khí, nhất là đồ sắt?

- A. Khai khẩn được đất bỏ hoang.
- B. Đưa năng suất lao động tăng lên.
- C. Sản xuất đủ nuôi sống cộng đồng.
- D. Sản phẩm làm ra không chỉ nuôi sống con người mà còn dư thừa.

Đáp án bộ 29 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 10 Bài 2: Xã hội nguyên thủy

1.c 2.b 3.a 4.d 5.a 6.a 7.b 8.b 9.d 10.d

11.b 12.c 13.c 14.a 15.d 16.c 17.a 18.c 19.d 20.d

21.c 22.a 23.c 24.d 25.a 26.b 27.a 28.d 29.d

▶▶ **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TẢI VỀ** lời giải **câu hỏi trắc nghiệm Sử 10 Bài 2: Xã hội nguyên thủy** có đáp án chi tiết, đầy đủ nhất file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.